

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2018/HS-ST
Ngày: 28-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Văn Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Thu Hiền - Bí thư Đoàn thị trấn Thổ Tang, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc

2. Ông Tạ Tất Hưng - Phó ban dân vận huyện Vĩnh Tường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phùng Ngọc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại Hội trường UBND xã Bồ Sao, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2018/TLST - HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2018/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết P - sinh ngày 28 tháng 10 năm 2001; Trú tại: Thôn N, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết T sinh năm 1978 và bà Tạ Thị S sinh năm 1982 (bố mẹ đã ly hôn); Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/6/2018 và bị tạm giam từ ngày 15/6/2018 đến nay có mặt tại phiên tòa.

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Lê Văn D - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1993. Trú tại: Tổ dân phố Đ, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 20 giờ ngày 12/6/2018, Nguyễn Viết P đi từ phòng 404 của nhà nghỉ Thu Hương, địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc ra khu vực trước cửa quán karaoke D (cách nhà nghỉ T khoảng hơn 100m), khi đi P có đem theo một túi nilon màu trắng bên trong có chứa 34 (ba mươi tư) viên nén ma túy tổng hợp (thuốc lắc) có đặc điểm giống nhau đều màu hồng hình chữ nhật, một mặt in ký tự “VL”, một mặt in chìm hai hình cánh hoa với mục đích để bán kiếm lời. Khi đi đến trước cửa quán karaoke D thì P thấy Nguyễn Văn K, sinh năm 1993, trú tại: Tổ dân phố Đ, Phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc từ trong một chiếc xe ô tô taxi do L, sinh năm 1991, HKTT: Thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc điều khiển ra gặp P và hỏi: “Để cho anh một viên kẹo”, P hiểu ý K muốn hỏi mua của P một viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) nên P đồng ý bán và nói với K: “Vâng, anh đưa 500.000đồng đây em để cho”. Khi K đang lấy tiền từ trong người ra để đưa cho P đồng thời P cũng đang lấy ma túy từ trong túi quần ra để bán cho K thì đúng lúc đó có lực lượng Công an tỉnh Vĩnh Phúc ập đến bắt quả tang P đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho K.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu tại túi quần bên phải phía trước của Nguyễn Viết P đang mặc một túi nilon màu trắng bên trong có 34 viên nén đều có đặc điểm giống nhau màu hồng hình chữ nhật, một mặt in chìm ký tự “VL”, một mặt in chìm hai hình cánh hoa, P tự khai nhận đó là 34 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) của P đem đi để bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Tang vật được niêm phong vào một phong bì thư theo đúng thủ tục pháp luật, ký hiệu A1.

- Thu trong túi quần bên trái của Nguyễn Viết P đang mặc một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 vỏ màu vàng đã cũ bên trong lắp sim thuê bao 0165.950.0331 và số tiền 315.000 đồng (Ba trăm mười lăm nghìn đồng).

- Thu trên tay phải của Nguyễn Văn K đang cầm số tiền 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng), K khai nhận đây là tiền của K dùng để mua ma túy của P.

Ngày 12/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra quyết định trưng cầu giám định số 284 gửi đến phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định xác định khối lượng và loại ma túy trong mẫu vật ký hiệu A1.

Ngày 15/6/2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 783/KLGĐ, kết luận: *34 (Ba mươi tư) viên nén màu hồng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại MDMA. Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 13,2871g (Mười ba phẩy hai tám bảy một gam, không kể bao bì). MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định số 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 12,1068 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói được niêm phong chung trong một bao gói giấy “MẪU TRẢ”, trên giáp lai có chữ ký của người tham gia giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào kết quả giám định ngày 19/6/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định chuyển vụ án trên đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan CSĐT – Công an huyện Vĩnh Tường, Nguyễn Viết P đã khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy của mình vào ngày 12/6/2018 như đã nêu trên. Ngoài ra P còn khai nhận trong khoảng thời gian một tháng trở lại đây (trước khi bị bắt) P đã bán ma túy tổng hợp (thuốc lắc) khoảng 9 đến 10 lần, mỗi lần từ 5 đến 10 viên, mỗi viên giá 500.000 đồng nhưng P không nhớ được đã bán ma túy cho ai, ở đâu; nguồn gốc số ma túy mà P có để bán là do một nam thanh niên tên là T ở thị trấn T đưa cho P bán hộ, T trả công cho P khoảng 100.000đ đến 200.000đ/ 1lần bán.

Về nguồn gốc 34 viên ma túy MDMA mà Nguyễn Viết P đem đi để bán vào buổi tối ngày 12/6/2018 ,P khai nhận: Vào khoảng 10 giờ ngày 12/6/2018, P đi xe taxi từ nhà nghỉ T đến khu vực gần trạm y tế thị trấn T thuộc thôn N , thị trấn T gặp 01 người nam giới tên là Đ (P không biết họ tên đầy đủ, địa chỉ của Đ). Tại đây Đ đưa cho P một túi nilon màu trắng bên trong có chứa 34 (Ba mươi tư) viên ma túy tổng hợp kẹo (thuốc lắc) và bảo P bán mỗi viên ma túy với giá 500.000 đồng, sau khi bán hết thì đưa lại tiền cho Đ rồi Đ sẽ đưa tiền công bán ma túy cho P, P đồng ý cầm ma túy Đ đưa đi về nhà nghỉ T, đến buổi tối cùng ngày P đem 34 viên ma túy đó đến trước cửa quán karaoke D để bán kiếm lời và

khi P đang thực hiện hành vi bán trái phép ma túy cho K thì bị Công an bắt quả tang.

Đối với Nguyễn Văn K là người mua ma túy của Nguyễn Viết P, P đồng ý bán ma túy cho K nhưng P chưa kịp nhận tiền của K và P cũng chưa giao ma túy cho K thì bị bắt quả tang, do vậy hành vi của K không cấu thành tội phạm. Cơ quan CSĐT – Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý đối với K mà chỉ giáo dục, nhắc nhở, răn đe đối với K là phù hợp.

Đối với anh Trần Văn L, sinh năm 1991 ở thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc là người lái xe taxi chở K từ khu vực Bờ hồ thành phố V đến trước cửa quán hát Karaoke D ở Khu trung tâm thương mại và nhà ở P thuộc xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình điều tra xác định anh L không biết việc K thuê chở đi để mua ma túy. Do vậy, quan CSĐT – Công an huyện Vĩnh Tường không đề cập xử lý đối với anh L là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên là Tùng và Đức, theo lời khai của Nguyễn Viết P thì Tùng và Đức đều ở thị trấn Thổ Tang và là bạn của nhau, Tùng đưa ma túy cho P bán và giới thiệu Đức với P để P bán ma túy cho Đức. Sau khi P bán được ma túy cho Tùng thì P được Tùng trả công từ 100.000đ đến 200.000đ/1 lần bán. Còn đối với 34 viên ma túy mà P đã nhận bán hộ Đức thì khi nào bán hết 34 viên ma túy đó thì P đưa tiền cho Đức và Đức sẽ trích một phần tiền hoa hồng để trả công cho P sau. Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Tùng và Đức nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục tiến hành xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của Nguyễn Viết P (P tự khai) đã bán ma túy giúp cho Tùng từ 9 đến 10 lần trước khi bị bắt quả tang về hành vi bán trái phép chất ma túy ngày 12/6/2018. Quá trình điều tra P khai không nhớ là đã bán cho ai, ở đâu mà chỉ nhớ là bán ở trên địa bàn huyện Vĩnh Tường. Do đó chưa đủ cơ sở, chứng cứ để kết luận về hành vi này của P.

Tại bản Cáo trạng số: 51/CT-VKS-VT ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Viết P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố, ngoài ra không có lời bào chữa nào khác;

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54; khoản 6 Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo P tù 05 năm 09 tháng đến 06 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo - ông Lê Văn D trình bày quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo P tù 05 năm đến 05 năm 09 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Viết P hoàn toàn đồng ý với ý kiến của người bào chữa, không bổ sung gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Viết P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn...và tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 20 giờ 15 phút ngày 12/6/2018, tại khu vực địa phận quán karaoke D thuộc Trung Tâm Thương Mại và nhà ở P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, Phòng PC47 - Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang Nguyễn Viết P đang thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn K. Vật chứng thu giữ gồm: thu giữ trên người P 34 (Ba mươi tư) viên nén màu hồng là ma túy lẫn tạp chất, loại MDMA, có tổng khối lượng là 13,2871g;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 vỏ màu vàng đã cũ và 315.000đồng; thu trên người K 500.000 đồng.

Hành vi mà bị cáo Nguyễn Viết P thực hiện như nêu trên đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i) MDMA có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”;

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là tệ nạn xã hội làm ảnh hưởng đến sức khỏe, nhân phẩm của con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, làm sôi mòn đi truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc. Ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Trước tình hình các tội phạm về ma túy trong cả nước hiện nay nói chung cũng như tỉnh Vĩnh Phúc nói riêng còn xảy ra nhiều và diễn biến phức tạp gây ra hậu quả xấu không thể lường trước được. Do vậy cần xử phạt bị cáo thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung và làm gương cho người khác.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cần cân nhắc, xem xét đến tính chất cũng như mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo P là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Khi phạm tội mới 16 tuổi 07 tháng 15 ngày nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện nên bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó Hội đồng xét

xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, Đây cũng là thể hiện tính nghiêm minh, tính nhân đạo của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo tốt, sớm trở về đoàn tụ với gia đình và hòa nhập với xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy: Quá trình điều tra xác minh xác định, bị cáo không có tài sản gì, Khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 315.000 đồng (Ba trăm mười lăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 vỏ màu vàng (đã cũ) thu giữ của Nguyễn Viết P, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của P, không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của P nên trả lại cho P nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn K, quá trình điều tra xác định là tiền của K dùng để mua trái phép chất ma túy của P, do vậy cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước.

Đối với 12,1068 gam mẫu cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định , không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Viết P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 6 Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Viết P 05 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 12/6/2018.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Văn K.

Trả lại cho Nguyễn Viết P số tiền 315.000đ (Ba trăm mười lăm nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 6300 vỏ màu vàng (đã cũ) nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 12,1068g mẫu cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn trả lại sau giám định.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2018 giữa Công an huyện Vĩnh Tường với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường).

Buộc bị cáo Nguyễn Viết P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CA huyện Vĩnh Tường;
- THADS huyện Vĩnh Tường;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS + VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Kim Văn Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trường Sơn